

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đường vào khu sản xuất gạch ngói thôn 5, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vào khu sản xuất gạch ngói thôn 5, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum;

Xét Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum (kèm theo hồ sơ đề nghị quyết toán) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1567/TTr-STC ngày 05 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đường vào khu sản xuất gạch ngói thôn 5, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum (Mã số dự án: 7 438 659).
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum

3. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Thời gian thực hiện dự án: Thực tế (KC-HT): Từ 12/2014 - 01/2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
Tổng số:	27.997.319.592	27.997.319.592	23.314.455.549
Chi phí xây dựng	19.026.128.050	22.943.296.003	20.485.543.000
Chi phí đền bù GPMB	500.000.000	20.653.295	20.511.920
Chi phí quản lý dự án	326.912.699	394.207.540	351.978.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	2.318.557.082	2.251.745.613	1.928.619.000
Chi phí khác	316.209.070	795.914.735	527.803.629
Chi phí dự phòng	5.509.512.691	1.591.502.406	

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Tên nguồn vốn	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Còn được thanh toán
Tổng số	23.314.455.549	17.330.424.969	5.984.030.580
Nguồn vốn Chương trình phát triển KTXH vùng Tây nguyên	14.000.000.000	14.000.000.000	
Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách thành phố Kon Tum	3.330.424.969	3.330.424.969	
Ngân sách thành phố Kon Tum	5.984.030.580	0	5.984.030.580

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số:	23.314.455.549			-
- Tài sản dài hạn	23.314.455.549			

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình công nợ của dự án; tổ chức lưu trữ hồ sơ dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình sau khi thanh toán xong các khoản công nợ là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	23.314.455.549	
Nguồn vốn Chương trình phát triển KTXH vùng Tây nguyên	14.000.000.000	
Ngân sách thành phố Kon Tum	9.314.455.549	

- Các khoản công nợ tính đến ngày 15 tháng 5 năm 2019 là:

+ Nợ phải thu: Không.

+ Nợ phải trả: 5.984.030.580 đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng 5.748.739.580 đồng; chi phí giám sát thi công 5.161.000 đồng; chi phí bảo hiểm xây dựng 93.867.000 đồng; chi phí kiểm toán độc lập 111.298.000 đồng và chi phí quyết toán dự án hoàn thành 24.965.000 đồng.

- Nguồn vốn thanh toán nợ phải trả: Ngân sách thành phố Kon Tum.

- Tổ chức lưu trữ hồ sơ và thực hiện phần còn lại của dự án khi cân đối được nguồn vốn đầu tư và triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành, theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 01/UBND-HTKT ngày 02 tháng 01 năm 2019.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Tổng cộng	23.314.455.549	
Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	23.314.455.549	

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum và các đơn vị có liên quan:

- Chịu trách nhiệm về việc kiểm soát thanh toán vốn; kết quả thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư về tính chính xác của nội dung, số liệu trình phê duyệt quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán vốn đầu tư.

- Hướng dẫn, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư giải quyết dứt điểm các khoản phải trả.

- Theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư tổ chức thực hiện các hạng mục công việc còn lại của dự án và thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn